

CỤM TRƯỜNG THPT SÓC SƠN - MÊ LINH
ĐIỂM COI KIỂM TRA KHẢO SÁT LỚP 12 THPT
NĂM HỌC 2023-2024
Số 01 : THPT Đa Phúc

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
1	90003	Trần Thanh	An	23/12/2005	12A6	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
2	90018	Giang Thế	Anh	28/05/2006	12A6	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
3	90019	Nguyễn Hoa Phương	Anh	11/03/2006	12A6	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
4	90026	Phùng Xuân	Bách	25/01/2006	12A6	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
5	90029	Nguyễn Đức	Bảo	23/08/2006	12A6	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
6	90032	Ninh Quỳnh	Chi	22/12/2006	12A6	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
7	90038	Lê Hải	Đăng	24/10/2006	12A6	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
8	90041	Trần Tiến	Đạt	06/02/2006	12A6	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
9	90059	Nguyễn Hữu	Dũng	27/07/2006	12A6	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
10	90063	Lê Quang Triều	Dương	16/10/2006	12A6	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
11	90064	Nguyễn Hoàng	Dương	11/04/2006	12A6	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
12	90067	Đỗ Hà	Duy	28/06/2006	12A6	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
13	90068	Nguyễn Đình	Duy	18/10/2006	12A6	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
14	90081	Nguyễn Thị Thu	Hà	12/08/2006	12A6	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
15	90082	Phạm Việt	Hà	30/08/2006	12A6	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
16	90089	Đinh Hoàng	Hiệp	30/12/2006	12A6	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
17	90099	Ngô Thế	Hòa	23/05/2006	12A6	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
18	90109	Nguyễn Mạnh	Hùng	17/02/2006	12A6	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
19	90110	Nguyễn Việt	Hùng	01/02/2006	12A6	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
20	90120	Nguyễn Quang	Huy	01/08/2006	12A6	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
21	90121	Nguyễn Quốc	Huy	22/02/2006	12A6	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
22	90126	Nguyễn Đức	Khải	07/09/2006	12A6	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
23	90133	Nguyễn Gia	Kiệt	27/02/2006	12A6	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
24	90145	Hoàng Nhật	Linh	31/12/2006	12A6	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
25	90150	Ngô Thành	Long	02/02/2006	12A6	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
26	90151	Nguyễn Gia	Long	01/05/2006	12A6	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
27	90181	Đặng Quỳnh	Nga	02/01/2006	12A6	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
28	90185	Lê Thảo	Nguyên	01/06/2006	12A6	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
29	90187	Nguyễn Văn	Nhã	05/08/2006	12A6	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
30	90205	Nguyễn Văn	Quang	03/11/2006	12A6	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
31	90209	Nguyễn Hương	Quỳnh	17/04/2006	12A6	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
32	90215	Đỗ Thị Thanh	Tâm	29/06/2006	12A6	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
33	90226	Hoàng Trường	Thành	11/12/2006	12A6	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
34	90227	Nguyễn Bá	Thành	23/05/2006	12A6	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
35	90233	Nguyễn Duy	Thịnh	15/06/2006	12A6	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
36	90235	Tạ Anh	Thư	23/05/2006	12A6	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
37	90236	Nguyễn Thị Bích	Thuận	28/06/2006	12A6	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
38	90248	Hồ Thị Thu	Trà	14/01/2006	12A6	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
39	90254	Phạm Thị Thu	Trang	26/06/2006	12A6	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
40	90259	Tô Xuân	Trưởng	18/12/2006	12A6	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
41	90262	Đinh Thanh	Tú	16/10/2006	12A6	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
42	90263	Nguyễn Anh	Tú	23/10/2006	12A6	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
43	90278	Nguyễn Thành	Vinh	28/12/2006	12A6	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		